

Câu hỏi 1

Dấu chấm thích hợp để kết thúc dòng nào dưới đây?

- ☐ A. Chú Vinh đưa em đi tham quan Bảo tàng Bến Tre
- ☐ B. Bảo tàng Bến Tre được xây dựng vào năm nào
- ☐ C. Cậu đã đến tham quan Bảo tàng Bến Tre bao giờ chưa
- ☐ D. Bảo tàng Bến Tre mới đẹp làm sao

Câu hỏi 2

Những hoạt động nào có trong hình ảnh sau?



- | | |
|-------------------------------------|--------------------------------------|
| ☐ A. rửa bát | ☐ D. nấu ăn |
| ☐ B. đổ rác | ☐ E. tưới cây |
| ☐ C. hút bụi | |

Câu hỏi 3

Từ nào không cùng nhóm nghĩa với các từ còn lại?

- ☐ A. chăm chỉ
- ☐ B. chăm nom
- ☐ C. chăm bẵm
- ☐ D. chăm sóc

Câu hỏi 4

Trong giờ Mĩ thuật, em quên mang hộp màu nên muốn mượn bút màu của Lan. Trong tình huống này, em nên nói với Lan như thế nào?

- ☐ A. Bức tranh cậu vẽ đẹp quá!
- ☐ B. Cậu cho tớ mượn bút màu được không?
- ☐ C. Tớ rất thích bức tranh phong cảnh cậu vẽ.
- ☐ D. Cậu dùng bút màu của tớ đi!

Câu hỏi 5

Trong đoạn văn sau, lá bàng được miêu tả như thế nào?

Mùa xuân, lá bàng mới này trông như những ngọn lửa xanh. Sang hè, lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích. Khi lá bàng ngả sang màu lục, ấy là mùa thu. Sang đến những ngày cuối đông, mùa của lá rụng, nó lại có vẻ đẹp riêng.

(Theo Đoàn Giỏi)

- ☐ A. Lá bàng mỗi mùa lại có một màu sắc, vẻ đẹp riêng.
- ☐ B. Lá bàng xanh um, tươi tốt suốt bốn mùa.
- ☐ C. Lá bàng đỏ rực, nhỏ xíu như lá me.
- ☐ D. Lá bàng vàng ươm, to như bàn tay người lớn.

Câu hỏi 6

Câu nào thích hợp để miêu tả hình ảnh sau?



- ☐ A. Các bác nông dân đang gieo mạ trên cánh đồng.
- ☐ B. Đàn trâu theo bác nông dân ra đồng từ sáng sớm.
- ☐ C. Cánh đồng khoác lên mình chiếc áo xanh mượt của những cây lúa non.
- ☐ D. Các bác nông dân đang gặt lúa trên cánh đồng.

Hình ảnh nào thích hợp để minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Xuân về mây quần quýt
Suối róc rách nhạc rừng
Tiếng chim vui ríu rít
Rừng biêng biếc lên hương.
(Nguyễn Hữu Thông)

☐ A.



☐ B.



☐ C.



☐ D.



Câu hỏi 10

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Xoài thanh ca, xoài tượng,... đều ngon. Nhưng em thích xoài cát nhất. Mùi xoài thơm dịu dàng, vị ngọt đậm đà, màu sắc đẹp, quả lại to.

(Theo Đoàn Giỏi)

Đoạn văn trên nhắc tới giống xoài.

Câu hỏi 11

Điền số thích hợp vào chỗ trống:



Ô chữ trên có từ chỉ nghề nghiệp.

Câu hỏi 12

Điền "lâm" hoặc "nam" thích hợp vào chỗ trống:



Các bạn mặc áo sơ mi màu xanh nhạt.

Câu hỏi 13

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Mọi người rủ nhau đi hội Lim, nghe các liền anh, liền chị hát quan họ.

Câu văn trên có từ chỉ hoạt động.

Câu hỏi 14

Giải câu đố sau:

Để nguyên ta mặc trên người

Bỏ sắc là chỗ cá bơi, thả bè.

Khi bỏ dấu sắc, ta được từ gì?

Đáp án: từ .

Câu hỏi 15

Dựa vào bức tranh sau, em hãy ghép nội dung thích hợp ở hai vế với nhau.



Cánh đồng

Dãy núi

Đàn trâu

thong thả đi trên đường làng.

sừng sững như bức tường thành.

xanh mướt, trải rộng mênh mông.

Câu hỏi 16

Hãy ghép nội dung ở hai vế với nhau để tạo thành câu hoàn chỉnh.

Quả thanh long	vỏ màu hồng tươi, trong ruột có những hạt đen nhỏ li ti.
Quả chanh	màu xanh, mọng nước, có vị rất chua.
Quả mít	thơm lừng, có những múi nhỏ vàng ươm, ngọt lịm.

Câu hỏi 17

Hãy ghép từ ngữ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

nóng hổi	Thời tiết mùa hè oi ả, (...) khiến ai nấy đều khó chịu.
nóng lòng	Em (...) muốn về quê thăm ông bà thật sớm.
nóng nực	Những chiếc bánh mì (...), thơm phức vừa mới ra lò.

Câu hỏi 18

Hãy ghép các tiếng ở hai vế với nhau để tạo thành từ hoàn chỉnh.

nem	nỉ
năn	luốc
nặng	mưa
lăn	rán
lem	tăn
lẳng	nghe

Câu hỏi 19

Hãy ghép các câu tục ngữ với ý nghĩa thích hợp.

Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

Đói cho sạch, rách cho thơm.

Ăn trông nồi, ngồi trông hướng.

Khuyến chúng ta phải biết cách ứng xử
tế nhị, khéo léo và phù hợp với hoàn
cảnh

Khuyến chúng ta phải coi trọng và giữ
gìn phẩm chất tốt đẹp dù trong hoàn
cảnh khó khăn, thiếu thốn

Khuyến chúng ta phải kiên trì, nỗ lực,
không nên nản chí khi gặp khó khăn, trở
ngại

Câu hỏi 20

Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

thơm ngon

bánh xèo

ngọt ngào

nem chua

lau dọn

đậm đà

chế biến

chả mực

thường thức

Từ ngữ chỉ đặc điểm

Từ ngữ chỉ hoạt động

Từ ngữ chỉ sự vật

Câu hỏi 21

Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với các từ ngữ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

kính bơi

chạy tiếp sức

sân bóng

nhảy xa

bể bơi

nhà thi đấu

nhANH NHẸN

cái vợt

vui vẻ

quả cầu

quần vợt

Từ ngữ chỉ môn thể thao

Từ ngữ chỉ dụng cụ thể thao

Từ ngữ chỉ địa điểm chơi thể thao

Câu hỏi 22

Xếp các câu sau vào nhóm thích hợp.

Những trái mận Mộc Châu đỏ thắm, căng mọng.

Thịt muối chua là đặc sản của tỉnh Sơn La.

Múa xoè là điệu múa truyền thống của đồng bào dân tộc Thái.

Gia đình em đang tham quan cầu kính Bạch Long.

Bác đầu bếp tẩm ướp cá để làm món pa pinh tộp.

Món cơm lam dẻo và thơm lừng.

Câu nêu đặc điểm

Câu nêu hoạt động

Câu giới thiệu

Câu hỏi 26

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:



Hình ảnh trên gợi nhắc đến thành ngữ

Chọn đáp án | ▾

Năm nắng mười
mưa

Mưa thuận gió
hoà

Một nắng hai
sương

Câu hỏi 27

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống:

Gia đình em đã đến tham quan phố cổ Đồng Văn trong chuyến

Chọn đáp án | ▾

Hà Giang năm ngoái.

du lịch

du dương

du thuyền

Câu hỏi 28

Chọn dấu câu thích hợp điền vào chỗ trống:



Đàn bướm rủ nhau dạo chơi 1 ghé thăm các khóm hoa đang nở rộ rồi 2
Cả khu vườn như một bức tranh mùa xuân tươi mới 3 tràn đầy sức sống.

1

!

.

,

2

!

?

.

3

,

.

!

Câu hỏi 29

Chọn tiếng thích hợp điền vào chỗ trống:

Tiếng "nhảy" ghép với tiếng để tạo thành từ chỉ trò chơi của trẻ em, khi sợi dây chạm đất thì nhảy co chân lên cho dây lướt qua.

cao
xa
dây

Câu hỏi 30

Chọn các từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống:



Các bạn nhỏ quây quần bên để nghe bà

bếp lửa đánh trống
mâm cơm kể chuyện
ghế đá chơi đàn